ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 371 /KH-UBND	*Đắk Lắk, ngày 24 tháng 8 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Tổ chức "Ngày Văn hóa Việt Nam" giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Nghị quyết số 28/2026/QH16 ngày 24/4/2026 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam; Quyết định số 1111/QĐ-TTg ngày 19/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức "Ngày Văn hóa Việt Nam" giai đoạn 2026 – 2030; Hướng dẫn số 31-HD/BTGDVTW ngày 28/7/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về tuyên truyền "Ngày Văn hóa Việt Nam giai đoạn 2026 – 2030; Công văn số 4190/BVHTTDL-VHCSGĐTV ngày 08/7/2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc hướng dẫn tổ chức triển khai các hoạt động "Ngày Văn hóa Việt Nam";

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức "Ngày Văn hóa Việt Nam" giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Quyết định số 1111/QĐ-TTg ngày 19/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức "Ngày Văn hóa Việt Nam" giai đoạn 2026 - 2030; tạo sự thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở; đưa các giá trị văn hóa, di sản văn hóa dân tộc thấm sâu vào đời sống xã hội; góp phần xây dựng và phát triển văn hóa, con người Đắk Lắk đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững trong giai đoạn mới; phát huy vai trò của văn hóa là nền tảng tinh thần, động lực phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

b) Tạo đợt sinh hoạt văn hóa - chính trị sâu rộng trong toàn xã hội; khẳng định vai trò trung tâm của Nhân dân với tư cách là chủ thể sáng tạo, bảo tồn, trao truyền các giá trị văn hóa; nâng cao khả năng tiếp cận, sáng tạo, thụ hưởng văn hóa của Nhân dân; khơi dậy lòng yêu nước, tự hào dân tộc, trách nhiệm công dân và khát vọng cống hiến; đồng thời, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn tỉnh, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam trong giai đoạn mới.

c) Tăng cường tuyên truyền, tôn vinh các giá trị, di sản văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc; phát huy giá trị Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên, các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản văn hóa phi vật thể, sử thi, nghề thủ công truyền thống, văn hóa cà phê Buôn Ma Thuột và bản sắc văn hóa của 45 dân tộc anh em trên địa bàn tỉnh; gắn bảo tồn và phát huy giá trị di sản

với phát triển du lịch, công nghiệp văn hóa, tạo sinh kế bền vững cho người dân; quảng bá hình ảnh Đắk Lắk - điểm đến giàu bản sắc văn hóa của vùng Tây Nguyên – Nam Trung Bộ; góp phần nâng cao vị thế, sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam trong tiến trình hội nhập quốc tế.

2. Yêu cầu

a) Việc tổ chức các hoạt động "Ngày Văn hóa Việt Nam" hằng năm bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tuyệt đối an toàn, tiết kiệm, tránh phô trương, hình thức, lãng phí; phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân, cộng đồng các dân tộc trong sáng tạo, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa; xác định rõ trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương trong tổ chức thực hiện.

b) Huy động nguồn lực của cả hệ thống chính trị; phát huy vai trò của đội ngũ trí thức, nhà nghiên cứu, văn nghệ sĩ, nghệ nhân, già làng, người có uy tín, doanh nghiệp và cộng đồng trong bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, mở rộng không gian sáng tạo văn hóa và thúc đẩy phát triển công nghiệp văn hóa của tỉnh.

c) Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa; tăng cường số hóa di sản văn hóa, hiện vật bảo tàng, thư viện; phát triển các sản phẩm văn hóa số, nền tảng số phục vụ quảng bá văn hóa Đắk Lắk và nâng cao khả năng tiếp cận, thụ hưởng văn hóa của Nhân dân.

d) Biểu dương, khen thưởng kịp thời các mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát và đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch; nhân rộng các mô hình tiêu biểu trong xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Công tác thông tin, truyền thông và sản xuất sản phẩm văn hóa

a) Nội dung thực hiện

- Xây dựng các sản phẩm truyền thông về "Ngày Văn hóa Việt Nam" với nội dung, hình thức phong phú, hiện đại, phù hợp đặc thù văn hóa của tỉnh; ưu tiên phát triển các sản phẩm truyền thông số, đa nền tảng giới thiệu Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên, di sản văn hóa các dân tộc Đắk Lắk, văn hóa cà phê Buôn Ma Thuột, các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, bảo tàng, thư viện, làng nghề truyền thống và các thiết chế văn hóa tiêu biểu của tỉnh.

- Tăng cường sản xuất, phát sóng các chương trình, chuyên mục, phim tài liệu, phóng sự chuyên đề về di sản văn hóa, danh nhân, nghệ nhân, văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc trên địa bàn tỉnh; giới thiệu các mô hình tiêu biểu trong bảo tồn, phát huy di sản, xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, phát triển công nghiệp văn hóa và du lịch văn hóa; khai thác hiệu quả các nền tảng số, mạng xã hội, phát huy vai trò của nghệ nhân, người có uy tín, văn nghệ sĩ, người có ảnh hưởng trong lan tỏa các giá trị văn hóa.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa; phát triển các không gian văn hóa số tại Bảo tàng Đắk Lắk, Thư viện tỉnh, các khu di tích, trung tâm văn hóa; xây dựng cơ sở dữ liệu số về di sản văn hóa, hiện vật, lễ hội truyền thống; từng bước ứng dụng công nghệ số, mã QR, thực tế ảo (VR), thực tế tăng cường (AR) phục vụ tham quan, trải nghiệm và giáo dục di sản.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, cổ động trực quan; triển khai đồng bộ bộ nhận diện, khẩu hiệu, tài liệu truyền thông theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tổ chức trang trí, treo cờ, băng rôn, pano, áp phích tại các cơ quan, trường học, khu dân cư, quảng trường, bảo tàng, thư viện, các thiết chế văn hóa và địa điểm công cộng trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức các chiến dịch truyền thông đa nền tảng nhằm quảng bá hình ảnh văn hóa Đắk Lắk; chú trọng giới thiệu bản sắc văn hóa các dân tộc, Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên, Nghệ thuật bài chòi, văn hóa cà phê Buôn Ma Thuột, các sản phẩm OCOP gắn với văn hóa, du lịch; tăng cường bảo vệ bản quyền, quyền tác giả; chủ động đấu tranh, phản bác các thông tin sai lệch, các sản phẩm văn hóa độc hại trên môi trường mạng; kịp thời xử lý các tình huống phát sinh, bảo đảm an ninh văn hóa trên không gian số.

b) Cơ quan chủ trì

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk, các cơ quan báo chí thường trú trên địa bàn tỉnh.

c) Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường.

d) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2. Tổ chức Tuần di sản Văn hóa Đắk Lắk; các hoạt động thể thao và du lịch hưởng ứng "Ngày Văn hóa Việt Nam"

a) Nội dung thực hiện

- Tổ chức triển lãm, trưng bày chuyên đề giới thiệu tư liệu, hình ảnh, hiện vật về quá trình hình thành, phát triển vùng đất, con người Đắk Lắk; các thành tựu trong xây dựng và phát triển văn hóa, bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa; giới thiệu các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên, Nghệ thuật bài chòi, văn hóa cà phê Buôn Ma Thuột, nghề thủ công truyền thống và các sản phẩm công nghiệp văn hóa tiêu biểu của tỉnh.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Văn hóa Việt Nam gắn với Tuần di sản Văn hóa Đắk Lắk, Ngày di sản văn hóa Việt Nam (23/11), các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch của tỉnh; tổ chức chương trình nghệ thuật đặc biệt, chương trình biểu diễn nghệ thuật quần chúng, trình diễn cồng chiêng, diễn xướng sử thi, dân ca, dân vũ, trình diễn trang phục truyền thống, giới thiệu văn hóa ẩm thực, trò chơi dân gian và các hoạt động trải nghiệm văn hóa đặc trưng của các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức các cuộc vận động sáng tác, trại sáng tác, triển lãm mỹ thuật, nhiếp ảnh, liên hoan văn nghệ quần chúng; khuyến khích sáng tạo các tác phẩm văn học, nghệ thuật khai thác giá trị văn hóa truyền thống, đời sống đương đại và hình ảnh Đắk Lắk; tạo điều kiện để đội ngũ văn nghệ sĩ, nghệ nhân phát huy vai trò trong bảo tồn, truyền dạy và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, nghệ thuật với các tỉnh Tây Nguyên, các địa phương trong cả nước và các đối tác quốc tế; lồng ghép các chương trình văn hóa đối ngoại, giới thiệu hình ảnh, con người và bản sắc văn hóa Đắk Lắk trong các hoạt động hợp tác, xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch.

- Phát triển các tuyến, điểm du lịch văn hóa gắn với di sản, làng nghề, buôn truyền thống, không gian văn hóa cộng đồng; khai thác hiệu quả các điểm đến như Bảo tàng Đắk Lắk, Khu du lịch Hồ Lắk, Vườn quốc gia Yok Đôn, Khu du lịch Buôn Đôn, các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh và các buôn đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần gắn kết bảo tồn di sản với phát triển du lịch bền vững.

- Gắn việc tổ chức Ngày Văn hóa Việt Nam, Ngày Di sản văn hóa Việt Nam (23/11) và Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc (18/11) với Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; duy trì và nâng cao chất lượng các hội thi, hội diễn văn nghệ quần chúng, liên hoan dân ca, dân vũ, liên hoan cồng chiêng, giao lưu văn hóa giữa các dân tộc, các tôn giáo và các địa phương trong tỉnh.

- Tổ chức các giải thi đấu thể thao quần chúng, các môn thể thao dân tộc và trò chơi dân gian như kéo co, đẩy gậy, bắn nỏ, cà kheo, chạy việt dã, các môn thể thao truyền thống của đồng bào các dân tộc; khuyến khích tổ chức các hoạt động thể thao gắn với du lịch và trải nghiệm văn hóa.

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền lưu động, chiếu phim lưu động, biểu diễn nghệ thuật phục vụ vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tổ chức thư viện lưu động, luân chuyển sách, báo, không gian đọc sách cộng đồng; đẩy mạnh các hoạt động khuyến đọc, giáo dục truyền thống và phổ biến pháp luật về văn hóa tại cơ sở.

b) Cơ quan chủ trì:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Đắk Lắk;

- UBND các xã, phường.

c) Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Hằng năm (tháng 11).

3. Xây dựng môi trường văn hóa cơ sở gắn với bảo tồn di sản và xây dựng đời sống văn hóa cộng đồng

a) Nội dung thực hiện

- Đầu tư, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; củng cố, phát huy hiệu quả hoạt động của trung tâm văn hóa - thể thao,

nhà văn hóa cộng đồng, nhà sinh hoạt văn hóa tại các thôn, buôn, tổ dân phố; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, giàu bản sắc; lấy cộng đồng dân cư làm hạt nhân, người dân là chủ thể trong xây dựng đời sống văn hóa.

- Phát triển văn hóa đọc theo hướng lấy người dân làm trung tâm; đổi mới hoạt động của Thư viện tỉnh và hệ thống thư viện cơ sở; xây dựng các mô hình thư viện số, thư viện cộng đồng, tủ sách pháp luật, không gian đọc mở; đẩy mạnh phong trào đọc sách trong trường học, cơ quan, đơn vị và cộng đồng.

- Tổ chức các chương trình giới thiệu, trình diễn và trải nghiệm các giá trị văn hóa đặc sắc của đồng bào các dân tộc tỉnh Đắk Lắk như Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên, sử thi Êđê và M'nông, nghề dệt thổ cẩm, đan lát, tạc tượng gỗ, chế tác nhạc cụ dân tộc, ẩm thực truyền thống, lễ hội dân gian và các loại hình nghệ thuật dân gian đặc sắc.

- Xây dựng, nhân rộng các mô hình bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch cộng đồng; phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng trong gìn giữ, truyền dạy tiếng nói, chữ viết, lễ hội, tri thức dân gian và nghề truyền thống; khuyến khích phát triển các sản phẩm văn hóa, sản phẩm OCOP gắn với bản sắc văn hóa địa phương.

- Ưu tiên tổ chức các hoạt động "Ngày Văn hóa Việt Nam" tại các thôn, buôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; phát huy vai trò của nghệ nhân, già làng, người có uy tín, các câu lạc bộ văn hóa - văn nghệ trong truyền dạy cồng chiêng, dân ca, dân vũ, sử thi và các giá trị văn hóa truyền thống; khuyến khích thế hệ trẻ tham gia bảo tồn, phát huy di sản văn hóa dân tộc.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", xây dựng gia đình văn hóa, thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; chú trọng xây dựng văn hóa công sở, văn hóa doanh nghiệp, văn hóa học đường và văn hóa ứng xử trong cộng đồng, góp phần hình thành môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh và giàu bản sắc trên địa bàn tỉnh.

b) Cơ quan chủ trì:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- Sở Dân tộc và Tôn giáo;

- UBND các xã, phường.

c) Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4. Tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học và giáo dục văn hóa

a) Nội dung thực hiện

- Xây dựng, triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học về văn hóa các dân tộc tỉnh Đắk Lắk; nghiên cứu, sưu tầm, bảo tồn và phát huy giá trị Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên, Nghệ thuật bài chòi, sử thi Êđê, M'nông, nghề thủ công truyền thống, văn hóa cà phê Buôn Ma Thuột, các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và tri thức dân gian; nghiên cứu các mô hình phát triển công nghiệp văn hóa, chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa phù hợp với điều kiện của tỉnh.

- Phối hợp rà soát, hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa địa phương, di sản văn hóa, hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam vào chương trình giáo dục địa phương theo quy định.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, tham quan, trải nghiệm tại bảo tàng, thư viện, di tích lịch sử, làng nghề, buôn truyền thống; triển khai các mô hình "Hành trình di sản", "Em yêu di sản quê hương", giáo dục văn hóa ứng xử, đạo đức, lối sống, kỹ năng số và ý thức bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa cho học sinh, sinh viên.

b) Cơ quan chủ trì:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (nội dung 1);

- Sở Giáo dục và Đào tạo (nội dung 2, 3).

c) Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan nghiên cứu, giáo dục liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

5. Quảng bá văn hóa các dân tộc Đắk Lắk trong nước và quốc tế

a) Nội dung thực hiện:

- Tăng cường truyền thông, quảng bá hình ảnh văn hóa, con người Đắk Lắk trên các nền tảng số; xây dựng các sản phẩm truyền thông đa ngôn ngữ giới thiệu Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên, Nghệ thuật bài chòi, văn hóa cà phê Buôn Ma Thuột, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, các lễ hội truyền thống, làng nghề, sản phẩm thủ công mỹ nghệ và các giá trị văn hóa đặc sắc của tỉnh.

- Khuyến khích nghiên cứu, biên soạn, xuất bản và dịch các ấn phẩm giới thiệu về văn hóa, lịch sử, di sản và con người Đắk Lắk; số hóa tài liệu phục vụ quảng bá, nghiên cứu và giáo dục.

- Chủ động đăng cai, phối hợp tổ chức các sự kiện văn hóa, nghệ thuật, triển lãm, liên hoan, hội thảo cấp quốc gia và quốc tế; lồng ghép quảng bá hình ảnh văn hóa Đắk Lắk trong các chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch và đối ngoại của tỉnh.

- Phối hợp tham gia các chương trình Tuần Văn hóa Việt Nam, Ngày Văn hóa Việt Nam ở nước ngoài; các hoạt động giao lưu văn hóa với các địa phương

trong và ngoài nước; tăng cường giới thiệu các giá trị văn hóa đặc trưng của tỉnh đến cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và bạn bè quốc tế.

- Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm du lịch văn hóa; khuyến khích xây dựng các sản phẩm quà tặng lưu niệm mang bản sắc văn hóa Đắk Lắk; phát huy giá trị sản phẩm thủ công truyền thống, sản phẩm OCOP gắn với văn hóa và du lịch; ứng dụng chuyển đổi số trong quảng bá, xúc tiến du lịch văn hóa.

b) Cơ quan chủ trì:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- Văn phòng UBND tỉnh.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Công Thương; Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh và các đơn vị liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Theo chương trình đối ngoại hằng năm của tỉnh (tập trung vào các dịp kỷ niệm các ngày lễ, sự kiện lớn của đất nước).

6. Công tác thi đua, khen thưởng

a) Nội dung thực hiện

- Phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm sáng tạo trong công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống, xây dựng môi trường văn hóa và phát triển đời sống văn hóa cơ sở.

- Tổ chức biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các nghệ nhân, văn nghệ sĩ, già làng, người có uy tín, tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong bảo tồn và phát huy di sản văn hóa; các tổ chức, doanh nghiệp có nhiều đóng góp trong xã hội hóa hoạt động văn hóa, phát triển công nghiệp văn hóa và quảng bá hình ảnh văn hóa Đắk Lắk.

b) Cơ quan chủ trì:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- UBND các xã, phường.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành của tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể chính trị - xã hội, các Hội quần chúng trên địa bàn tỉnh.

d) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

7. Kiểm tra, báo cáo, tổng kết thực hiện Kế hoạch

a) Nội dung thực hiện:

- Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch tại các sở, ban, ngành, địa phương; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện; đánh giá hiệu quả các hoạt động hưởng ứng "Ngày Văn hóa Việt Nam" gắn với kết quả thực hiện các mục tiêu phát triển văn hóa của tỉnh.

- Các sở, ban, ngành, địa phương báo cáo kết quả thực hiện về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày **15 tháng 11 hằng năm** để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định; tổ chức sơ kết giữa kỳ và tổng kết giai đoạn 2026 - 2030, kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ phù hợp với thực tiễn của tỉnh.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

c) Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường.

d) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

(Kèm theo Phụ lục danh mục các nhiệm vụ trọng tâm).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh bảo đảm nguồn lực thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đặt ra tại Kế hoạch; lồng ghép hiệu quả trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035 đã được phê duyệt theo quy định.

3. Đẩy mạnh huy động các nguồn tài trợ, đóng góp tự nguyện từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh; khuyến khích phát huy xã hội hóa trong tổ chức sự kiện và vận hành thiết chế văn hóa theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo và kiến nghị UBND tỉnh các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các nhiệm vụ.

b) Hằng năm, căn cứ vào tình hình thực tiễn và các trọng tâm phát triển của tỉnh, chủ trì tham mưu văn bản hướng dẫn các địa phương tổ chức các hoạt động; đồng thời, phối hợp, hướng dẫn tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở về các nội dung hoạt động trọng tâm của "Ngày Văn hóa Việt Nam".

c) Phối hợp với Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk và các cơ quan báo chí đóng trên địa bàn tỉnh xây dựng các chuyên mục, sản phẩm truyền thông văn hóa số; chủ động các biện pháp kiểm soát an ninh văn hóa và bảo vệ vững chắc chủ quyền văn hóa trên không gian mạng.

d) Chủ trì tham mưu tổ chức các hoạt động cấp tỉnh "Ngày Văn hóa Việt Nam"; xây dựng phương án tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao phục vụ Nhân dân trước, trong và sau ngày 24/11, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế; xây dựng chủ đề, thông điệp truyền thông hằng năm; hướng dẫn các địa

phương tổ chức các hoạt động phù hợp với điều kiện thực tiễn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc và thế mạnh văn hóa của từng địa phương.

đ) Chủ trì xây dựng các sản phẩm truyền thông số, cơ sở dữ liệu số về di sản văn hóa, các hoạt động "Ngày Văn hóa Việt Nam"; tăng cường ứng dụng chuyển đổi số trong tuyên truyền, quảng bá và tổ chức các hoạt động văn hóa trên địa bàn tỉnh.

e) Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh trước ngày **25 tháng 11 hằng năm**; tham mưu công tác sơ kết và tổng kết việc thực hiện Kế hoạch, đề xuất các giải pháp cho giai đoạn tiếp theo.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan rà soát, cập nhật, hướng dẫn tích hợp, lồng ghép phù hợp nội dung hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình, chuẩn mực con người Việt Nam; giáo dục văn hóa trong cơ sở giáo dục, hoạt động ngoại khóa, mô hình "Hành trình di sản"; giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử, giáo dục nghệ thuật trong chương trình và các hoạt động giáo dục phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo.

b) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng môi trường văn hóa học đường an toàn, lành mạnh, nhân văn; phát huy vai trò của thư viện, văn hóa đọc, hoạt động trải nghiệm, hoạt động văn hóa, văn nghệ, giáo dục truyền thống trong việc hình thành và lan tỏa các giá trị văn hóa trong cơ sở giáo dục, đào tạo.

c) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức các hoạt động hưởng ứng "Ngày Văn hóa Việt Nam"; tăng cường giáo dục lịch sử, văn hóa địa phương; tổ chức tham quan bảo tàng, di tích, thư viện, các hoạt động trải nghiệm di sản phù hợp với từng cấp học.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan tổ chức nghiên cứu khoa học và tổ chức các diễn đàn, hội thảo khoa học.

b) Phối hợp triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ trong bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa; hỗ trợ xây dựng cơ sở dữ liệu, số hóa di sản và các sản phẩm văn hóa số của tỉnh.

4. Văn phòng UBND tỉnh: Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đẩy mạnh công tác ngoại giao văn hóa, tổ chức các chiến dịch quảng bá hình ảnh tỉnh Đắk Lắk, đất nước, con người Việt Nam với các nước trong khu vực và quốc tế gắn với các chương trình đối ngoại hằng năm của tỉnh.

5. Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn công tác khen thưởng đối với các điển hình tiên tiến trong sự nghiệp phát triển văn hóa trên cơ sở kết quả sơ kết, tổng kết kế hoạch của UBND tỉnh theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

6. Sở Dân tộc và Tôn giáo

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn các địa phương tổ chức hiệu quả các hoạt động bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc và tôn vinh các giá trị đạo đức, văn hóa tốt đẹp của các tôn giáo.

b) Phối hợp bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của đồng bào các dân tộc thiểu số; phát huy vai trò của già làng, trưởng buôn, nghệ nhân, người có uy tín trong tổ chức các hoạt động "Ngày Văn hóa Việt Nam".

7. Sở Công Thương

a) Chủ trì phát triển các sản phẩm công nghiệp văn hóa thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.

b) Phối hợp với Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh thúc đẩy xây dựng hệ chuẩn mực văn hóa doanh nghiệp.

c) Phối hợp thúc đẩy phát triển các sản phẩm thủ công mỹ nghệ, sản phẩm OCOP gắn với văn hóa; hỗ trợ xúc tiến thương mại các sản phẩm công nghiệp văn hóa và quà tặng lưu niệm mang bản sắc Đắk Lắk.

8. Sở Tài chính: Tổng hợp, tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ban, ngành, cơ quan của tỉnh theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

9. Các sở, ban, ngành, đơn vị, cơ quan liên quan:

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chỉ đạo xây dựng Kế hoạch triển khai hoặc chủ động lồng ghép nội dung hoạt động "Ngày Văn hóa Việt Nam" vào Chương trình công tác hằng năm của ngành, lĩnh vực quản lý, bảo đảm chất lượng, tiến độ, thiết thực, tránh hình thức, lãng phí

b) Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Văn hóa Việt Nam phù hợp với quy định về giờ làm việc, nghỉ lễ của người lao động.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

a) Chỉ đạo, định hướng công tác thông tin, tuyên truyền về "Ngày Văn hóa Việt Nam" theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Chủ động tổ chức các hoạt động "Ngày Văn hóa Việt Nam" trong kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị. Đưa nội dung hoạt động "Ngày Văn hóa Việt Nam" vào các phong trào, chiến dịch truyền thông, vận động Nhân dân, đoàn viên, hội viên, thành viên tích cực tham gia xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh trong gia đình, cộng đồng.

c) Tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với quá trình tổ chức thực thi các chính sách, pháp luật về phát triển văn hóa tại cộng đồng dân cư.

d) Tổ chức nghiên cứu khoa học hỗ trợ việc hoạch định chính sách đối với các nội dung liên quan.

11. UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh

a) Xây dựng, ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện tại địa phương bảo đảm bám sát thực tiễn, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và phát huy tối đa bản sắc văn hóa địa phương, vùng, miền; bố trí nguồn lực và lồng ghép ngân sách thực hiện kế hoạch vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; thực hiện báo cáo định kỳ hằng năm và đánh giá từng giai đoạn theo quy định.

b) Chỉ đạo đẩy mạnh các giải pháp xã hội hóa, huy động tối đa các nguồn lực hợp pháp từ các tổ chức, doanh nghiệp tại địa phương để tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch; các hoạt động truyền thông; ưu tiên đầu tư nâng cấp hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở.

c) Chủ động lựa chọn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng phù hợp với điều kiện thực tiễn, gắn với bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa của từng địa phương; huy động các nguồn lực xã hội hóa, phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng, nghệ nhân, già làng và người có uy tín trong tổ chức các hoạt động văn hóa tại cơ sở.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức "Ngày Văn hóa Việt Nam" giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động báo cáo, đề xuất UBND tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để tổng hợp xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (b/c);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị tại mục IV;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX$_{Vu}$

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Y Nhuân Byă